TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG MỸ** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2023/DS-ST
Ngày: 28 – 4 – 2023
V/v tranh chấp tiền hụi.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG MỸ, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lữ Thành Đồng
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lâm Quang Sô
Bà Trần Thị Út

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Thu Thảo là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 28 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 204/2022/TLST-DS ngày 06 tháng 12 năm 2022 về việc "Tranh chấp tiền hụi " theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2023/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Đỗ Văn Đ, sinh năm: 1992
Địa chỉ: Ấp 9, xã V, huyện L, tỉnh Hậu Giang.
- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm: 1977
Địa chỉ: Ấp Th, xã H, thành phố V, tỉnh Hậu Giang.
Chổ ở hiện nay: Ấp 9, xã V, huyện L, tỉnh Hậu Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Đỗ Văn Đ trình bày:

Do có quen biết nên tôi có tham gia hụi cho bà Nguyễn Thị Nh làm chủ như sau:

Dây 1: Hụi tháng 500.000 đồng mở ngày 20/3/2020 âm lịch, dây hụi có 24 phần, tôi tham gia 1 phần, tôi đã đóng được 15 lần hụi sống thì bà Nh tuyên bố úp hụi không mở hụi nữa.

Dây 2: Hụi tháng 500.000 đồng mở ngày 10/4/2020 âm lịch, dây hụi có 26 phần, tôi tham gia 1 phần, tôi đã đóng được 15 lần hụi sống thì bà Nh tuyên bố úp hụi không mở hụi nữa.

Sau khi bà Nh tuyên bố úp hụi, tôi nhiều lần yêu cầu bà Nh trả lại số tiền hụi sống mà tôi đã đóng, bà Nh hứa nhiều lần nhưng không thực hiện. Tôi có yêu cầu chính quyền địa phương hoà giải, bà Nh thừa nhận còn nợ tôi 15.000.000 đồng và hứa sẽ trả tiền, nhưng bà Nh không thực hiện.

Nay tôi yêu cầu bà Nguyễn Thị Nh trả số tiền hụi còn nợ tôi là 15.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay bị đơn Nguyễn Thị Nh trình bày:

Tôi thừa nhận còn nợ anh Đỗ Văn Đ số tiền hụi là 14.000.000 đồng. Nhưng tôi yêu cầu được trả hàng tháng, mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi hết nợ. Đối với phần án phí, tôi không đồng ý nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng:

[1]. Các đương sự phát sinh tranh chấp về việc đòi lại tiền hụi còn nợ nên xác định đây là quan hệ pháp luật "tranh chấp tiền hụi". Căn cứ theo quy định tại Điều 26; Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

[2]. *Về nội dung vụ án:*

[2.1]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ, qua kết quả tranh trụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy: Nguyên đơn cho rằng bị đơn có nợ số tiền hụi là 15.000.000 đồng. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình, nguyên đơn cung cấp cho Tòa án các biên bản hòa giải tại cơ sở, biên bản xác minh, danh sách hụi viên cùng tờ cam kết có chữ ký của bị đơn. Trong các biên bản này, cũng như trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn thừa nhận còn nợ nguyên đơn số tiền 14.000.000 đồng. Nên hội đồng xét xử có căn cứ xác định có việc bị đơn còn nợ tiền hụi của nguyên đơn là sự thật.

[2.2]. Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn và bị đơn cùng thống nhất số tiền hụi còn nợ là 13.000.000 đồng. Xét đây là sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự nên hội đồng xét xử ghi nhận. Bị đơn đã nợ tiền của nguyên đơn nhưng bị đơn

không thực hiện nghĩa vụ trả tiền làm thiệt thòi đến quyền lợi của nguyên đơn nên nguyên đơn khởi kiện là có cở sở chấp nhận.

[3]. Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị đơn phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 144, 147, 271 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Áp dụng Điều 471, 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Đỗ Văn Đ đối với bị đơn Nguyễn Thị Nh.

Buộc bị đơn Nguyễn Thị Nh có trách nhiệm trả cho nguyên đơn Đỗ Văn Đ số tiền còn nợ là 13.000.000^{đ} (mười ba triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Buộc bị đơn Nguyễn Thị Nh phải nộp 650.000^{đ} (sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

- Hoàn trả cho nguyên đơn Đỗ Văn Đ số tiền 375.000^{đ} (ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo lai thu tiền số 0006714 lập ngày 06 tháng 12 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật

thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/4/2023).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lữ Thành Đồng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Long Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Long Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.